

Ngành Bảo hiểm

6 tháng 9, 2017

Khuyến nghị **OUTPERFORM**

Giá kỳ vọng (VND) **35.910**

Giá thị trường (06/09/2017) 29.400

Lợi nhuận kỳ vọng 22%

THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	22300 - 30900
Vốn hóa	2.686
SL cổ phiếu lưu hành	91.354.037
KLGD bình quân 10 ngày	9.638
% sở hữu nước ngoài	44,6%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	1.000
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	3,4%
Beta	0,95

BIẾN ĐỘNG GIÁ

	YTD	1T	3T	6T
BMI	22,0%	-1,5%	8,9%	9,1%
VN-Index	19,3%	0,6%	7,4%	11,3%

Chuyên viên phân tích

Nguyễn Thu Hà

(84 4) 3928 8080 ext 204

nguyenthuhapt@baoviet.com.vn

Tăng trưởng tốt, định giá hấp dẫn

Bảo hiểm tai nạn con người là động lực tăng trưởng chính trong năm 2017

Kết thúc Quý 2/2017, tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc của BMI đạt 1.622 tỷ VNĐ, tăng trưởng 16,1% so với cùng kỳ 2016. Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 8 năm trở lại đây của BMI. Tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm của BMI giai đoạn 2009-2016 đạt 6,5%. Mức tăng trưởng tốt trong 1H2017 đến từ bảo hiểm sức khỏe & tai nạn con người với mức tăng 40,5% yoy.

Các khoản đầu tư không hiệu quả đã được giải quyết triệt để

BMI đã trích lập hoàn toàn cho các khoản đầu tư không hiệu quả. Các khoản đầu tư vào trái phiếu Vinashin, trái phiếu Sông Đà Thăng Long, Nosco và khoản tiền gửi ALC với tổng giá trị 279 tỷ đã được trích lập dự phòng đầy đủ. Điều này sẽ giúp lợi suất đầu tư trong những năm tới của BMI khả quan hơn do không còn bị ảnh hưởng tiêu cực từ chi phí trích lập dự phòng.

Giá trị các khoản đầu tư đã tăng giá đáng kể nhưng vẫn ghi nhận với giá gốc. Các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các khoản giảm giá đầu tư. Trường hợp tăng giá sẽ không được phản ánh trên báo cáo tài chính. Hiện tại BMI có khá nhiều khoản đầu tư với giá vốn thấp hơn giá trị thị trường như VNR, MBB, UIC...

Định giá hấp dẫn

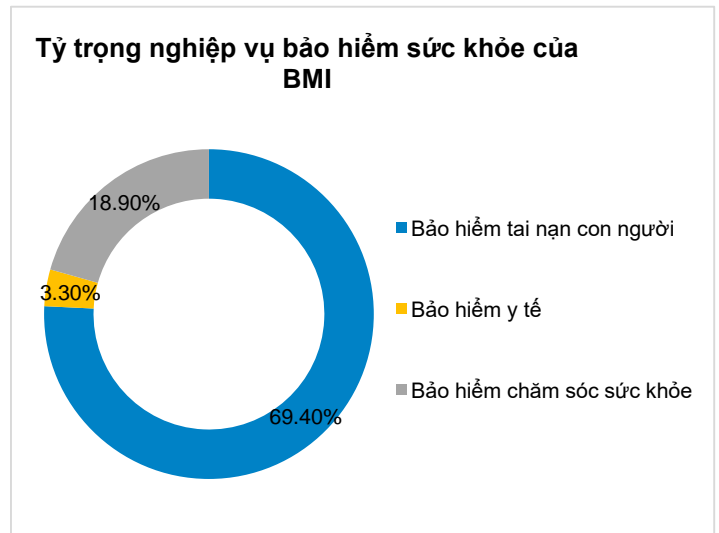
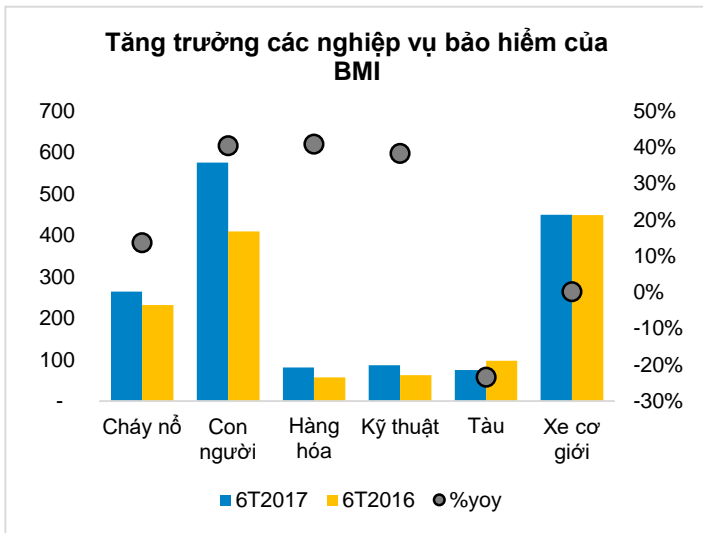
BMI đang giao dịch tại mức P/B là 1,2 lần. Nếu thực hiện đánh giá lại các khoản đầu tư của BMI thì giá trị sổ sách điều chỉnh của BMI tại thời điểm 30/6/2017 là 27.414 đồng/cổ phần, tương đương với P/B điều chỉnh là 1,1 lần. Đây là mức tương đối rẻ so sánh với các doanh nghiệp bảo hiểm đang niêm yết tại Việt Nam cũng như trong khu vực.

Khuyến nghị đầu tư

BMI đã tìm được động lực tăng trưởng mới sau một thời gian dài tăng trưởng chậm hơn thị trường và chịu suy giảm thị phần. Việc hợp tác với các tổ chức tài chính, công ty tài chính tiêu dùng trong khai thác bảo hiểm tai nạn con người đã giúp BMI đạt được mức tăng trưởng tốt trong 6 tháng đầu năm 2017. Chúng tôi kỳ vọng nghiệp vụ này sẽ tiếp tục mang lại mức tăng trưởng tốt cho BMI trong cả năm 2017. Bên cạnh đó, lợi suất hoạt động đầu tư trong những năm tới có thể cải thiện lên 7-8% so với mức 3% giai đoạn 2012-2015. Xét về dài hạn, hoạt động kinh doanh của BMI có thể khả năng cải thiện rất lớn nếu phần vốn góp của SCIC được bán cho một đối tác nước ngoài có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực bảo hiểm. Với hoạt động kinh doanh có triển vọng tích cực và định giá hấp dẫn, chúng tôi khuyến nghị **OUTPERFORM** với cổ phiếu BMI.

Bảo hiểm tai nạn con người là động lực tăng trưởng chính trong năm 2017

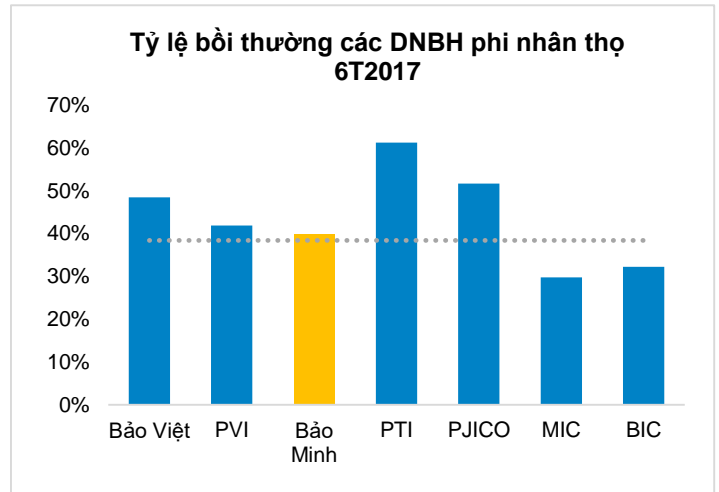
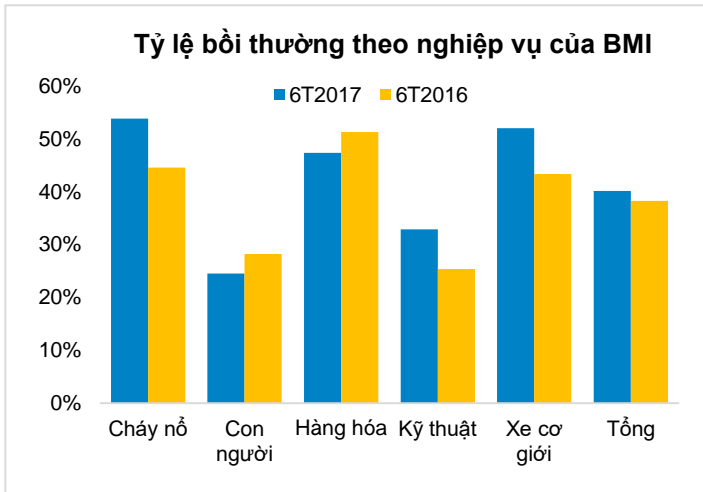
Kết thúc Quý 2/2017, tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc của BMI đạt 1.622 tỷ VNĐ, tăng trưởng 16,1% so với cùng kỳ 2016. Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 8 năm trở lại đây của BMI. Tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm của BMI giai đoạn 2009-2016 đạt 6,5%. Mức tăng trưởng tốt trong 1H2017 đến từ bảo hiểm sức khỏe & tai nạn con người với mức tăng 40,5% yoy.



Trong đó, bảo hiểm tai nạn là động lực chính, xuất phát từ các hợp đồng hợp tác khai thác sản phẩm giữa BMI với các công ty tài chính như Home Credit, FE Credit, HD Saison,... Hiện tại, sản phẩm chính được khai thác qua kênh này là bảo hiểm tai nạn tín dụng tiêu dùng cho các khoản vay. Theo đó, khách hàng vay vốn sẽ thanh toán thêm một số tiền tương đương với 5,5% so với tổng giá trị khoản vay. Số tiền này cũng được chia nhỏ theo tháng và khách hàng thanh toán lại cho công ty tài chính trong suốt thời hạn hợp đồng. Trong trường hợp rủi ro tử vong hay thương tật toàn bộ vĩnh viễn, toàn bộ khoản vay và lãi phát sinh phải thanh toán cho công ty tài chính sẽ được công ty bảo hiểm trả thay cho khách hàng. Tỷ lệ bồi thường của nghiệp vụ bảo hiểm tai nạn (khoảng 18% năm 2016) thường thấp hơn khá nhiều so với nghiệp vụ bảo hiểm y tế & chăm sóc sức khỏe (60%). Kênh bán hàng này dự báo sẽ giúp BMI đạt được mức tăng trưởng doanh thu phí tốt trong năm 2017, đồng thời duy trì được tỷ lệ bồi thường ở mức ổn định.

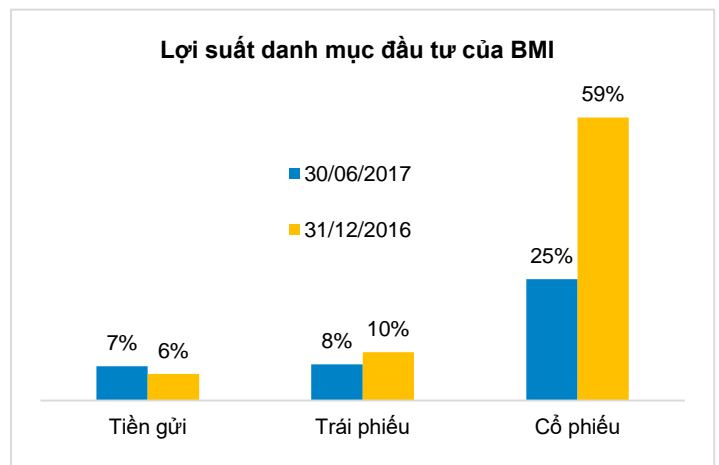
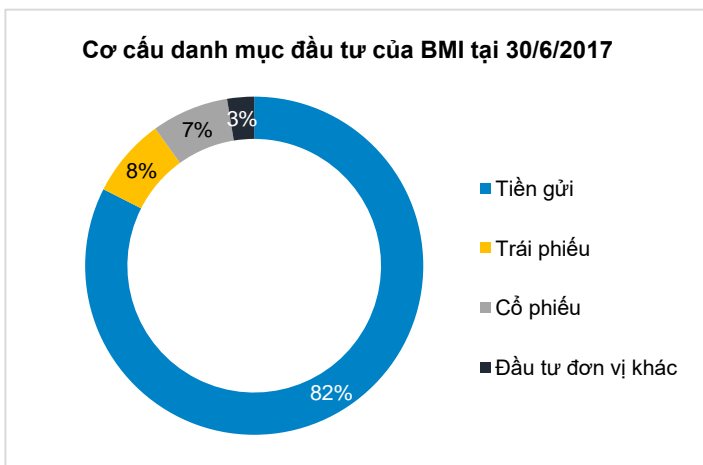
Thị phần nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe					
Công ty	BVGI	PVI	VASS	BMI	Khác
Bảo hiểm sức khỏe	22%	11%	19%	11%	37%
Trong đó:					
Bảo hiểm tai nạn con người	13%	2%	31%	13%	41%
Bảo hiểm y tế	82%	0%	0%	10%	9%
Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe	12%	38%	0%	9%	41%

Do đẩy mạnh khai thác bảo hiểm tai nạn con người là nghiệp vụ có tỷ lệ bồi thường tương đối thấp so với bảo hiểm sức khỏe nói chung, tỷ lệ bồi thường của BMI trong 6T2017 được duy trì ở mức 40%, thấp nhất trong nhóm Top 5 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đứng đầu thị trường.



Các khoản đầu tư không hiệu quả đã được giải quyết triệt để

BMI đã trích lập hoàn toàn cho các khoản đầu tư không hiệu quả. Trong những năm gần đây, chi phí trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư vào trái phiếu Vinashin, trái phiếu Sông Đà Thăng Long, khoản đầu tư vào Nosco và khoản tiền gửi ALC khiến lợi suất hoạt động đầu tư bình quân của BMI giai đoạn 2012-2015 ở mức rất thấp là 3,0%. Đến nay, tổng giá trị các khoản đầu tư này là 279 tỷ đồng đã được BMI trích lập dự phòng đầy đủ. Do đó, danh mục đầu tư hiện nay của BMI khá “sạch” với khoảng 90% đầu tư vào tiền gửi và trái phiếu và không còn rủi ro phải trích lập từ các khoản đầu tư không hiệu quả trước kia. Điều này sẽ giúp lợi suất đầu tư trong những năm tới của BMI khả quan hơn do không còn bị ảnh hưởng tiêu cực từ chi phí trích lập dự phòng. Chúng tôi dự báo lợi suất đầu tư kể từ 2017-2020 của BMI bình quân đạt khoảng 6,6% với tỷ trọng danh mục đầu tư phân bổ cho tiền gửi ngân hàng, cổ phiếu và trái phiếu lần lượt ở mức 82%, 9% và 8%.



Các khoản đầu tư đã tăng giá đáng kể nhưng vẫn ghi nhận với giá gốc. Các khoản đầu tư của BMI được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các khoản giảm giá đầu tư. Trường hợp tăng giá sẽ không được phản ánh trên báo cáo tài chính. Hiện tại BMI có khá nhiều khoản đầu tư với giá vốn thấp hơn giá trị thị trường như VNR, MBB, bảo hiểm Liên hợp UIC... Giá trị hợp lý đối với những khoản đầu tư này hiện nay cao hơn khoảng 338 tỷ VNĐ so với giá trị ghi sổ.

Đánh giá lại danh mục đầu tư của BMI						
Khoản đầu tư	Giá trị ghi sổ trừ dự phòng đã trích lập (triệu VNĐ)	Số lượng cổ phiếu	Giá gốc (VNĐ/CP)	Giá ngày 5/9/2017 (VNĐ/CP)	Giá trị hợp lý (triệu VNĐ)	Chênh lệch (triệu VNĐ)
Ngắn hạn						
DPM	7.050	313.215	32.413	23.350	7.314	264
MBB	53.785	3.981.123	13.510	23.450	93.357	39.573
PVE	5.969	987.000	9.543	8.000	7.896	1.927
NOS	1.000	2.000.000	10.000	400	800	(200)
DRH	27.000	1.000.000	27.000	24.700	24.700	(2.300)
Dài hạn						
VNR	43.218	8.427.510	5.128	26.900	226.700	183.482
UIC	145.350	14.535.000	10.000	17.914*	260.377	115.027
Tổng	283.372	31.243.848			621.144	337.772

*Giá trị hợp lý của UIC được căn cứ vào giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2016

Định giá hấp dẫn

Định giá theo phương pháp so sánh

Chúng tôi sử dụng phương pháp so sánh P/B để định giá cổ phiếu BMI. Các doanh nghiệp được sử dụng để so sánh là các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Indonesia, Malaysia và Thái Lan với mức vốn hóa nằm trong khoảng 50 đến 250 triệu USD và ROE nằm trong khoảng 6-12%. Mức P/B bình quân được xác định đối với các doanh nghiệp này là 1,31 lần.

Chúng tôi cũng tiến hành đánh giá lại giá trị sổ sách của BMI căn cứ theo việc đánh giá lại các khoản đầu tư dài hạn của BMI là khoản đầu tư vào Tổng Công ty Cổ phần tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VNR) và Công ty bảo hiểm Liên hiệp UIC. Theo đó, giá trị sổ sách của BMI được điều chỉnh tăng thêm 298 tỷ VNĐ và giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần đánh giá lại đạt 27.414 đồng/cổ phần.

Trên cơ sở đó, giá trị hợp lý đối với mỗi cổ phần của BMI được xác định là **35.910 đồng/cổ phần**.

Định giá dựa trên Premium trong các giao dịch M&A

Trong tương lai, BMI có thể liên quan đến các giao dịch M&A xuất phát từ việc SCIC có ý định thoái toàn bộ phần vốn góp tại doanh nghiệp này. Do đó, chúng tôi theo dõi các giao dịch M&A trong quá khứ trong lĩnh vực tài chính (ngân hàng & bảo hiểm), đặc biệt là những giao dịch lớn hoặc có sự tham gia của nhà đầu

tư nước ngoài. Có thể thấy rằng nhà đầu tư nước ngoài thường chấp nhận trả giá cao hơn so với giá trị sổ sách cho những công ty mà họ có ý định M&A.

Chúng tôi cũng chia các giao dịch M&A thành 2 giai đoạn: Giai đoạn 2009-2017 khi thị trường tài chính ít biến động; và giai đoạn 2005-2008 khi mà thị trường tăng trưởng nóng khiến cho việc trả giá trong các giao dịch M&A trở nên đắt đỏ hơn.

Đối với giai đoạn 2009 cho đến nay, mức P/B bình quân của các giao dịch M&A dao động quanh mức 2 lần. Giá trị cộng thêm này cũng có sự phân hóa giữa các giao dịch mua dưới 10% và giao dịch mua trên 10%. Nhà đầu tư nước ngoài thường chấp nhận P/B ở mức 1,19 lần đối với những giao dịch mua dưới 10%, trong khi đó, sẵn sàng chi trả P/B 2,15 lần đối với những giao dịch mua trên 10%.

Trả giá của các giao dịch M&A trong quá khứ từ 2009-2017

Target	Buyer	Ngày	Giá trị (triệu USD)	% cổ phần mua	Giá mua	Giá thị trường	P/E	P/B
Prevoir Vietnam	Mirae Asset Life Insurance Co Ltd	06/2017	53	50%		n/a	30,08	2,15
PGI	Samsung Fire & Marine Insurance Co Ltd	05/2017	24	20%	30.000	23.000	20,75	2,33
Vietinbank Aviva Life Insurance Co Ltd	Aviva PLC	04/2017		50%		n/a		1,50
PVI Sun Life Insurance	Sun Life Financial Inc	08/2016	72	51%		n/a		3,03
PTI	Dongbu Insurance	05/2015	46	37%	35.900	18.000	26,85	2,69
BIC	Fairfax Financial Holdings Ltd	05/2015	48	35%	26.323	15.600	18,66	2,14
BMI	Firstland	01/2014		5,63%	13.600	12.600	11,29	0,47
Vietinbank	Mitsubishi UFJ Financial Group Inc	12/2012	742	20%	24.000	20.300	13,64	2,06
Baovietholding	Sumitomo Life Insurance Co	12/2012	340	18%	57.900	33.900	29,01	3,43
Vietcombank	Mizuho	09/2011	567	15%	34.000	25.800	13,83	2,17
PVI	HDI - Gerling Industrie Versicherung AG	08/2011	93	25%	36.000	16.200	17,22	1,53
Vietinbank	IFC	01/2011	159	10%	21.000	12.300	9,30	1,80
Mekong Development	Fullerton Financial Holdings	12/2010	45	15%	20.000	n/a	36,90	1,60
VIB	Commonwealth Bank	09/2010	120	15%	40.000	n/a	20,20	2,40
PVI	Oman Investment Fund	05/2010	42	13%	40.000	22.300	20,89	1,71
Baovietholding	HSBC	12/2009	360	18%	65.000	34.300	25,36	4,15
An Binh Bank	May Bank Malaysia	12/2009	21	5%	22.000	n/a	24,60	1,70
OCB	BNP Paribas	12/2009	5	5%	10.000	n/a	9,70	0,90
Tienphongbank	SBI Ven Holding Pte	08/2009	5	5%	15.000	n/a	14,60	1,10
Tienphongbank	Vietnam Japan Fund	08/2009	14	15%	14.093	n/a	13,70	1,10
Trung bình							19,81	2,00
Trung bình: mua dưới 10%							13,90	1,19
Trung bình: mua trên 10%							21,19	2,15

Trong giai đoạn trước đó 2005-2008 là giai đoạn mà nền kinh tế vĩ mô cũng như thị trường chứng khoán Việt Nam có sự tăng trưởng cao, mức P/B bình quân cho các giao dịch M&A được trả giá quanh mức 3,2 lần. Sự phân hóa giữa các giao dịch mua trên và dưới 10% cũng không lớn như trong giai đoạn 2009-2017. Đối với các giao dịch mua trên 10%, P/B ở mức 3,4 lần và đối với các giao dịch mua dưới 10%, P/B ở mức 3,0 lần.

Trả giá của các giao dịch M&A trong quá khứ từ 2005-2008

Target	Buyer	Ngày	Giá trị (triệu USD)	% cổ phần mua	Giá mua	Giá thị trường	P/E	P/B
An Binh Bank	May Bank Malaysia	12/2008	94	15%	41.000	n/a	225,90	2,80
Techcombank	HSBC	10/2008	61,6	5%	60.891	n/a	18,90	3,90
EIB	Sumitomo M Bank	5/2008	225	15%	21.555	n/a	38,00	2,10
VP Bank	OCBC	11/2007	25,5	5%	43.350	n/a	38,20	4,00
BMI	AXA	9/2007	54	17%	93.000	88.500	40,09	7,26
Techcombank	HSBC	1/2007	33,7	5%	45.450	n/a	22,40	3,20
SouthernBank	United Oversea Bank	1/2007	28,2	15%	22.315	n/a	16,80	1,50
OCB	BNP Paribas	11/2006	7,5	10%	21.164	n/a	11,50	1,40
VP Bank	OCBC	3/2006	15,7	10%	33.493	n/a	22,20	3,00
Techcombank	HSBC	12/2005	17	10%	41.329	n/a	12,40	2,50
ACB	Standard Chartered Bank	6/2005	22,1	9%	37.000	n/a	13,60	4,20
Sacombank	ANZ	3/2005	23,2	10%	34.000	n/a	16,00	2,00
Trung bình							39,67	3,16
Trung bình: mua dưới 10%							18,55	3,03
Trung bình: mua trên 10%							59,97	3,42

Với cách tiếp cận này, chúng tôi cho rằng các giao dịch M&A trong giai đoạn từ 2009-2017 có mức độ tham chiếu tốt hơn giai đoạn 2005-2008. Đồng thời, các giao dịch M&A mua trên 10% cũng sát hơn với trường hợp của BMI. Nhìn lại các giao dịch M&A các doanh nghiệp bảo hiểm trong 3 năm gần đây, các công ty thuộc top 5, có thị phần tương đương BMI thường được các nhà đầu tư nước ngoài trả giá trên mức 2 lần giá trị sổ sách khi thực hiện các giao dịch M&A:

- ❑ Năm 2017, PGI bán 20% cổ phần cho Samsung tại mức ~2,33x giá trị sổ sách.
- ❑ Năm 2015, PTI bán 37% cổ phần cho Dongbu tại mức ~ 2,69x giá trị sổ sách.
- ❑ Năm 2015, BIC bán 35% cổ phần cho Fairfax tại mức ~ 2,14x giá trị sổ sách.

Như vậy, cũng có thể tham chiếu mức **P/B ~2x** đối với trường hợp của BMI khi thực hiện các giao dịch M&A.

Dự báo kết quả kinh doanh 2017

Doanh thu phí bảo hiểm gốc dự báo tăng trưởng 12% so với 2016, cụ thể:

- ❑ Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn con người dự báo là động lực tăng trưởng chính trong 2017 của BMI với tốc độ tăng trưởng dự báo đạt 30% nhờ các thỏa thuận hợp tác ký với Home Credit, HD Saison, FE Credit và MB Credit. Đây sẽ là kênh khai thác hiệu quả đối với mảng bảo hiểm tai nạn con người.
- ❑ Thị trường bảo hiểm cháy nổ sẽ gặp khá nhiều khó khăn, đặc biệt là các rủi ro thuộc Cat 4-5 bị các nhà tái bảo hiểm tăng phí. Tỷ lệ bồi thường của nghiệp vụ này cũng ở mức cao nhất so với các nghiệp vụ khác. Do đó, BMI sẽ chủ động giảm tỷ trọng nghiệp vụ này hoặc hạn chế cấp bảo hiểm cho những khách hàng rủi ro cao. Do đó, nghiệp vụ này dự báo không có tăng trưởng trong 2017.
- ❑ Chúng tôi không đánh giá cao tiềm năng bảo hiểm xe cơ giới của BMI do tình trạng cạnh tranh vô cùng gay gắt và BMI cũng không có thế mạnh đặc biệt về mạng lưới phân phối như PGI hay PTI. Tăng trưởng doanh thu phí dự báo ở mức 9,7%.

Lợi nhuận đầu tư mặc dù không còn lợi nhuận đột biến từ thoái vốn khỏi PTI như 2016, nhưng BMI vẫn có thể thu được lợi nhuận từ việc bán Sabeco (khoảng 13,8 tỷ VNĐ) và FPT. Bên cạnh đó, khoản đầu tư vào MBB cũng có thể giúp BMI có lợi nhuận tốt nếu thanh lý khoản đầu tư này trong năm.

Dự báo kết quả kinh doanh 2017			
Năm	2016	2017F	%yoy
Doanh thu phí bảo hiểm	3.101.992	3.482.468	12%
Lợi nhuận thuần bảo hiểm	48.879	44.412	-9%
Lợi nhuận tài chính	173.680	180.256	4%
Lợi nhuận trước thuế	222.747	230.465	3%
EPS	2.178	2.019	-7%

Khuyến nghị đầu tư

BMI đã tìm được động lực tăng trưởng mới sau một thời gian dài tăng trưởng chậm hơn thị trường và chịu suy giảm thị phần. Việc hợp tác với các tổ chức tài chính, công ty tài chính tiêu dùng trong khai thác bảo hiểm tai nạn con người đã giúp BMI đạt được mức tăng trưởng tốt trong 6 tháng đầu năm 2017. Chúng tôi kỳ vọng nghiệp vụ này sẽ tiếp tục mang lại mức tăng trưởng tốt cho BMI trong cả năm 2017. Bên cạnh đó, lợi suất hoạt động đầu tư trong những năm tới có thể cải thiện lên 7-8% so với mức 3% giai đoạn 2012-2015. Xét về dài hạn, hoạt động kinh doanh của BMI có thể khả năng cải thiện rất lớn nếu phần vốn góp của SCIC được bán cho một đối tác nước ngoài có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực bảo hiểm. Với hoạt động kinh doanh có triển vọng tích cực và định giá hấp dẫn, chúng tôi khuyến nghị **OUTPERFORM** với cổ phiếu BMI.

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Nguyễn Thu Hà** xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được **tôi** xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Bộ phận Phân tích Ngành & Doanh nghiệp

Lưu Văn Lương

Phó Giám đốc khối

luuvanluong@baoviet.com.vn

Nguyễn Thu Hà

Ngân hàng, Bảo hiểm

nguyenthuhapt@baoviet.com.vn

Chế Thị Mai Trang

Thép, Phân bón, Điện

chethimaitrang@baoviet.com.vn

Phan Thùy Trang

Cao su tự nhiên, Mía đường

phanthuytrang@baoviet.com.vn

Nguyễn Tiến Dũng

Công nghệ thông tin

nguyentiendungbvsc@baoviet.com.vn

Lê Đăng Phương

Phó Giám đốc khối

ledangphuong@baoviet.com.vn

Thái Anh Hào

Hạ tầng nước

thaianhhao@baoviet.com.vn

Lê Thanh Hòa

Vật liệu xây dựng

leduykhanh@baoviet.com.vn

Nguyễn Chí Hồng Ngọc

Bất động sản

nguyenchihongngoc@baoviet.com.vn

Trương Sỹ Phú

Ô tô & Phụ tùng

truongsyphu@baoviet.com.vn

Hà Thị Thu Hằng

Dệt may

hathithuhang@baoviet.com.vn

Bộ phận Vĩ mô & Thị trường

Nguyễn Xuân Bình

Phó Giám đốc khối

nguyensexuanbinh@baoviet.com.vn

Trần Hải Yến

Chuyên viên vĩ mô

tranhaiyen@baoviet.com.vn

Trần Đức Anh

Chiến lược thị trường

tranducanh@baoviet.com.vn

Trần Xuân Bách

Phân tích kỹ thuật

tranxuanbach@baoviet.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 4) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. HCM
- Tel: (84 8) 3 914 6888